

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 57

Phẩm 34: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 14)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nghĩ: “Mình phải làm thế nào để gặp Thiện tri thức? Thiện tri thức xa lìa thế gian, ở nơi không chỗ ở, không lệ thuộc vào các Nhập, vượt ngoài các chương ngại, đạt đến đạo vô ngại, đầy đủ Pháp thân thanh tịnh và hóa thân đủ các nghiệp lành, quán sát các thế gian với trí tuệ sáng suốt, thanh tịnh, thành tựu viên mãn các nguyện lớn. Thân giữ gìn pháp Phật, là Pháp thân như ý, thân không sinh diệt, thân chẳng đến đi, thân không thật giả, thân chẳng hợp tan, thân tất cả các tướng đều là nhất tướng, thân không có kiến chấp sai lệch, thân không vướng mắc, thân không cùng tận, thân diệt trừ các hư vọng nhanh như ánh chớp, thân như huyễn mộng, thân như ảnh trong gương, thân như mặt trời thanh tịnh, thân đầy khắp tất cả các phương, Pháp thân trong cả ba đời không hề hư hoại, là thân chẳng phải thân. Các thân như vậy, tất cả thế gian không ai thấy được, chỉ có Bồ-tát Phổ Hiền mới nhìn thấy được. Vị Thiện tri thức ấy hành hạnh vô ngại, mình phải làm thế nào để được gặp gỡ, gần gũi, để được thấy tướng mạo của vị ấy cũng như nghe pháp và thọ trì?”

Thiện Tài suy nghĩ xong, có vị trời hộ thành tên là Bảo Nhãn với nhiều quyền thuộc vây quanh ở giữa hư không, vì Thiện Tài mà hiện ra thân đẹp đẽ trang nghiêm, đem mũ báu và nhiều vật quý cõi trời để cúng dường Thiện Tài rồi nói:

–Này thiện nam! Nên giữ gìn bức thành tâm để xa lìa sinh tử, nên trang trí thành trì của tâm để đạt mười Lực, nên làm cho tâm được thanh tịnh để xa lìa bồn sển, ganh ghét và dua nịnh, nên diệt trừ những tâm nóng nảy như lửa dữ để các pháp môn Tam-muội, thiền định được liên tục, tự tại, nên soi sáng tâm, thường dùng ánh sáng của Bát-nhã ba-la-mật để chiếu sáng vô số chư Như Lai và các quyền thuộc, nên nuôi dưỡng tâm để giữ gìn đạo phương tiện của chư Phật, nên làm cho thành trì của tâm được kiên cố để phát ra những hạnh nguyện Phổ Hiền, nên tu tập các ma, ma dân và các kẻ oán thù khác không thể nào phá hoại được, nên làm cho tâm được sáng suốt để đạt được ánh sáng trí tuệ của chư Như Lai, nên tu tâm kiên cố để lãnh thọ được mây chánh pháp của Như Lai, nên đầy đủ các tâm để có thể nhận được biển công đức của tất cả chư Như Lai, nên làm cho thành trì của tâm được rộng lớn để dùng tâm đại Bi che chở cho tất cả chúng sinh, nên che trùm thành trì tâm, dùng pháp để ngăn cản những điều bất thiện, nên tinh tấn với tâm vô lượng đại Bi để cứu độ tất cả chúng sinh, nên khai mở cửa thành trì của tâm để chánh niệm về tất cả chư Phật trong ba đời, nên thông đạt về tâm để biết rõ duyên khởi vận chuyển bánh xe chánh pháp, giảng nói các pháp môn kinh điển của chư Phật, nên biết con đường đến thành trì của tâm để khai thị và hiển hiện đạo Nhất thiết trí, nên giữ gìn thành trì của tâm để giữ gìn biển các nguyện của chư Phật ba đời, nên biết năng lực của tâm để làm tăng trưởng năng lực công đức khắp pháp giới, nên phóng ánh sáng chiếu soi khắp thành trì của tâm để biết được tất cả các căn, tánh dục, các nghiệp phiền não, tập khí và những

sự nhớ sạch của hết thủy chúng sinh, nên biết năng lực tự tại của tâm để giáo hóa tất cả các pháp giới, nên làm cho tâm địa được sáng sửa để an trú niệm như Phật, nên biết rõ thật tướng của tâm để thông đạt các pháp là không có thật tánh, nên biết tâm là như huyễn để nhập vào thành trì chánh pháp Nhất thiết trí... Đại Bồ-tát nào có tâm như vậy thì có thể chứa nhóm được tất cả các căn lành. Vì sao? Vì dứt trừ được vô số các chướng ngại, như chướng ngại gặp Phật, chướng ngại nghe pháp, chướng ngại về việc cúng dường Phật, chướng ngại giáo hóa chúng sinh, chướng ngại làm thanh tịnh cõi Phật...

Này Phật tử! Nếu Đại Bồ-tát có tâm không chướng ngại như vậy thì chỉ dùng một ít phương tiện cũng có thể gặp được tất cả Thiện tri thức, hoàn toàn thành tựu Nhất thiết chủng trí.

Khi ấy, có vị trời tên là Pháp Diệu Đức, ở trong hư không, bằng âm thanh cực hay, khen ngợi phu nhân Ma-da, rồi lại phóng ra lưới ánh sáng nhiều màu sắc chiếu đến khắp vô số các cõi Phật. Thiện Tài thấy lưới ánh sáng chiếu một vòng quanh thân của chư Phật, sau đó ánh sáng trở lại chiếu vào đỉnh đầu Thiện Tài rồi chiếu sáng toàn thân. Lúc đó, Thiện Tài liền đạt được mắt sáng suốt lia bỏ cấu bẩn, trừ diệt hết tất cả những ngu si tối tăm chướng ngại, được mắt xa lìa sự che mờ, biết rõ thật tánh của tất cả chúng sinh, mắt xa lìa mọi nhớ ứ, thấy tánh của tất cả các pháp, được mắt trí tuệ thanh tịnh thấy trọn vẹn phạm vi của tất cả các cõi, được mắt có ánh sáng thanh tịnh thấy được Pháp thân Phật, được mắt chiếu sáng khắp nơi thấy được các Sắc thân Như Lai không thể nghĩ bàn, được mắt có ánh sáng vô ngại thấy được sự thành, hoại của tất cả các thế giới, được mắt có ánh sáng tràn khắp, thấy được tất cả chư Phật vận chuyển bánh xe suốt chánh pháp diễn nói các kinh, được mắt nhìn thấy khắp các cảnh giới, thấy được chư Phật giáo hóa chúng sinh bằng vô lượng thần lực và được mắt nhìn thấy khắp nơi, thấy được chư Phật tùy theo nhân duyên để xuất hiện ở đời trong tất cả các thế giới...

Bấy giờ có vị chúa quỷ La-sát giữ gìn pháp đường của Bồ-tát, tên là Thiện Nhân, cùng với vợ con và một vạn La-sát quyến thuộc vây quanh đang ở trong hư không rải nhiều loại hoa đẹp, nói với Thiện Tài:

–Này thiện nam! Bồ-tát nào thành tựu mười pháp thì được gần gũi Thiện tri thức.

Mười pháp ấy là gì?

1. Tâm ngay thẳng thanh tịnh lìa bỏ đua nịnh.
 2. Tâm đại Bi kiên cố để giáo hóa chúng sinh, quán sát chúng sinh chẳng phải tánh chân thật.
 3. Tâm không thoái chuyển đối với Nhất thiết trí
 4. Có lòng tin kiên cố đối với đại chúng của Phật.
 5. Dùng mắt tuệ thanh tịnh quán sát tánh các pháp.
 6. Có lòng đại Bi bền chắc che chở khắp các chúng sinh.
 7. Có ánh sáng trí tuệ thanh tịnh sáng suốt để thấu rõ các pháp giới.
 8. Pháp đối trị khéo léo mưa cam lồ.
 9. Trừ khổ cho chúng sinh thuận theo Thiện tri thức.
 10. Dùng mắt thanh tịnh sáng suốt thấy tánh các pháp liên tục không gián đoạn.
- Bồ-tát nào thành tựu mười pháp này thì có thể gần gũi được các Thiện tri thức.
Lại nữa, này Phật tử! Bồ-tát thành tựu mười môn Tam-muội thì có thể gặp được

các Thiện tri thức.

Mười pháp ấy là gì?

1. Tam-muội làm thanh tịnh các pháp viên mãn như hư không.
2. Tam-muội quán sát biến tất cả các phương.
3. Tam-muội phân biệt tất cả các cảnh giới.
4. Tam-muội gặp gỡ chư Phật ở khắp mười phương.
5. Tam-muội làm tăng trưởng biến các kho tàng công đức.
6. Tam-muội không một niệm nào rời bỏ Thiện tri thức.
7. Tam-muội gặp Thiện tri thức ở trước mặt như gặp công đức của tất cả Như Lai.
8. Tam-muội đến thẳng với Thiện tri thức.
9. Tam-muội không lúc nào xa lìa tất cả các Thiện tri thức.
10. Tam-muội cung kính cúng dường Thiện tri thức không thiếu sót.

Này thiện nam! Bồ-tát thành tựu mười môn Tam-muội này thì có thể gặp được các Thiện tri thức lại đạt được âm thanh vi diệu của các Thiện tri thức và pháp môn Tam-muội vận chuyển bánh xe chánh pháp. Bồ-tát nào trụ trong pháp môn này thì biết được tất cả chư Phật đều bình đẳng và thường được gặp gỡ các Thiện tri thức.

Khi ấy, Thiện Tài đáp La-sát:

–Lành thay, lành thay! Người đã vì lòng thương tưởng mà phương tiện dạy cho tôi cách để gặp Thiện tri thức. Xin hãy chỉ cho tôi biết làm thế nào đến được chỗ của Thiện tri thức, phải đến thành ấp, xóm làng nào để cầu Thiện tri thức?

Chúa La-sát đáp:

–Này thiện nam! Hãy kính lễ mười phương để cầu Thiện tri thức, chánh niệm tư duy về tất cả các cảnh giới để cầu Thiện tri thức, dũng mãnh tự tại đến khắp mười phương để cầu Thiện tri thức, biết thân, biết các hành như mộng, như ánh chớp để đến gặp Thiện tri thức.

Bấy giờ, vừa nghe xong lời dạy ấy, lập tức Thiện Tài liền nhìn thấy một hoa sen báu to lớn từ dưới đất vọt lên. Cọng sen bằng kim cương, cánh hoa bằng ngọc ma-ni, đài sen châu báu thanh tịnh, tua sen tỏa hương thơm ngát, vô số lưới báu ma-ni che phủ bên trên. Trên đài sen có một tòa lầu tên là Nhiếp thủ pháp giới phương tạng, nền đất bằng kim cương. Tòa lầu có một ngàn trụ cột do tất cả các ngọc báu ma-ni hợp thành vô cùng đẹp đẽ. Chung quanh có treo vô số chuỗi ngọc báu đẹp và lan can cũng được làm bằng vô số châu báu. Khi ấy Thiện Tài thấy trong tòa lầu có tòa Sư tử bằng ngọc ma-ni được trang trí bằng các châu báu và lan can cũng bằng nhiều châu báu. Tòa báu được trải nhiều vải vóc đẹp đẽ, lưới báu phủ ở trên, chung quanh dựng nhiều cờ lọng quý, linh bằng vàng phát ra âm thanh hay kỳ diệu, trời mưa xuống nhiều loại hoa ngát hương và đẹp đẽ. Từ trong các linh báu phát ra âm thanh hạnh nguyện của các Bồ-tát; từ trong cờ Bảo nguyệt xuất hiện hóa thân Đức Phật; trong ngọc báu ma-ni thanh tịnh hiển hiện Đức Như Lai theo tuần tự thọ sinh; từ trong ngọc ma-ni nhật phóng ra vô số ánh sáng chiếu đến các cõi ở khắp mười phương; từ trong cờ ma-ni bảo vương quang minh phóng ra ánh sáng viên mãn của tất cả chư Phật; từ trong ngọc báu Minh tịnh xuất hiện nhiều phẩm vật cúng dường, tất cả các ngọn đèn chúng sinh và mây chánh pháp Phật; từ trong ngọc báu Như ý, trong từng niệm, đều sinh ra pháp giới viên mãn tự tại của Phổ Hiền và từ trong cờ Tu-di phát ra âm thanh vi diệu của cõi trời để tán thán Đức Như Lai...

Khi ấy, Thiện Tài thấy ngôi tòa cao không thể nghĩ bàn này, những người quyền thuộc đông không thể nghĩ bàn vây quanh và thấy phu nhân Ma-da đang ngồi trên tòa rất đoan nghiêm phúc hậu, đầy đủ sắc thân thanh tịnh, sắc thân vượt thoát ba cõi, sắc thân thị hiện nơi tất cả thế gian, sắc thân xa lìa tất cả các cõi, sắc thân giáo hóa thích hợp tùy theo đối tượng, sắc thân tất cả chúng sinh không đắm nhiễm, phát khởi sắc thân rộng lớn, sắc thân bình đẳng với tất cả chúng sinh, sắc thân tất cả chúng sinh không ai sánh bằng, sắc thân tất cả chúng sinh nhìn không biết chán, sắc thân nhiều loại, sắc thân thị hiện tùy chúng sinh mà ứng hóa, sắc thân vô lượng hình dáng, sắc thân hình dáng rộng khắp, sắc thân đối hiện với tất cả chúng sinh, sắc thân trang nghiêm rộng lớn tự tại, sắc thân giáo hóa tất cả chúng sinh, sắc thân vì rủ lòng thương tất cả chúng sinh mà thị hiện, sắc thân thị hiện đủ loại trong tất cả các thời đều không bị hư hoại, sắc thân an trú tất cả chúng sinh cứu cánh và không cứu cánh, sắc thân không đi vì không bị hoại diệt trong tất cả các cõi, sắc thân không đến vì không có sinh ra trong tất cả các cõi, sắc thân không phát sinh vì không khởi không hiện, sắc thân không diệt vì xa lìa tất cả ngôn ngữ của thế gian, sắc thân không hư huyền vì tùy theo sở đắc, sắc thân không gián đoạn vì ứng hợp theo thế gian, sắc thân không có chỗ hướng đến vì không sinh không tử, sắc thân không hư hoại vì pháp tánh không hư hoại, sắc thân vô tướng vì dứt bật ngôn ngữ cả ba đời, sắc thân nhất tướng vì vô tướng mà khéo giảng thuyết về tướng, sắc thân như ánh chớp vì ứng hợp tùy theo tâm của tất cả chúng sinh, sắc thân như huyền vì trí hiểu biết trọn vẹn về pháp huyền, sắc thân như dạn nắng vì nắm giữ các tướng về chúng sinh, sắc thân như bóng vì bản nguyện của tất cả chúng sinh luôn liên tục không gián đoạn, sắc thân như mộng vì tùy thuận chúng sinh mà không thể hoại diệt, sắc thân pháp giới cứu cánh vì thanh tịnh như hư không, sắc thân hiển hiện lòng đại Bi vì thành tựu cho tất cả chúng sinh, sắc thân hiển hiện pháp môn vô ngại vì trong mỗi niệm đều tràn đầy cả pháp giới, sắc thân vô lượng, vô biên vì làm thanh tịnh tất cả thế gian và lìa tướng ngôn ngữ, sắc thân không bị lệ thuộc vì giáo hóa chúng sinh được hoàn thành tâm nguyện, sắc thân trụ giữ vì làm được tất cả các việc của chúng sinh, sắc thân không sinh vì viên mãn các nguyện như huyền, sắc thân không gì sánh bằng vì vượt ngoài thế gian, sắc thân tùy theo sự ứng hợp vì hóa độ ứng hợp tùy theo đối tượng, sắc thân không xen tạp vì tùy theo nghiệp tiếp nối, sắc thân ngọc như ý vì làm cho tất cả chúng sinh đều được mãn nguyện, sắc thân lìa hư vọng vì tất cả chúng sinh đều do hư vọng sinh khởi, sắc thân lìa giác quán vì tất cả chúng sinh không thể tư duy quán sát, sắc thân không cứu cánh vì diệt trừ sinh tử, sắc thân thanh tịnh vì xa lìa giác quán về Như Lai...

Như vậy sắc chẳng phải sắc vì sắc như ánh chớp; thọ chẳng phải thọ vì diệt trừ thọ khổ cho thế gian; xa lìa tất cả các tướng vì phân biệt tất cả các tướng của chúng sinh; sinh ra các hành chẳng phải hành vì các nghiệp là như huyền; xa lìa cảnh giới của thức vì đầy đủ các nguyện trí tuệ của Bồ-tát; là không, không có thủ đắc vì dứt trừ ngôn ngữ của tất cả chúng sinh; là sắc thân thành tựu vì diệu sắc bất diệt... Thiện Tài thấy phu nhân Ma-da tùy theo chúng sinh mà thị hiện vô số các sắc thân ứng hợp như vậy, sắc thân mà các chúng sinh nhìn thấy hơn hẳn cả thân Tiên nữ của vua trời Tha hóa tự tại, hơn hẳn thân Tiên nữ của vua trời Tứ Thiên vương, hơn hẳn thân Long nữ của Long vương cho đến hơn hẳn thân mỹ nữ của vua cõi người.

Thiện Tài thấy vô số sắc thân như thế liền được tăng trưởng căn lành của tất cả chúng sinh, hành Bố thí ba-la-mật không thể hủy hoại, đại Bi ban khắp tất cả chúng

sinh, phát sinh vô lượng công đức của Như Lai, dũng mãnh tinh tấn cầu Nhất thiết chủng trí, biết tất cả các pháp đều là tướng tịch tĩnh, nhập vào biển nhãn sâu thẳm, đầy đủ tất cả các thiền định kiên cố, tu tập cảnh giới của tất cả các Tam-muội, đạt được thiền định viên mãn của Như Lai, diệt trừ biển các phiền não của tất cả chúng sinh, làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả pháp giới, phân biệt biết rõ bánh xe chánh pháp của chư Phật, quán sát biển tất cả các pháp bằng trí thanh tịnh, sáng suốt, thấy tất cả chư Phật tâm không biết chán.

Thiện Tài tuân tự quán sát chư Như Lai trong ba đời, mở bày pháp môn của tất cả chư Phật, thấy chư Phật ba đời lần lượt xuất hiện ở đời, thanh tịnh giới đạo của Phật, Như như như không, thu phục tất cả chúng sinh rồi giáo hóa họ, đạt được Pháp thân thanh tịnh, làm thanh tịnh các thế nguyện lớn trong tất cả các cõi Phật, hóa độ rất ráo tất cả chúng sinh. Trong một niệm đến khắp các cảnh giới của chư Phật, phát sinh thần lực tự tại của Bồ-tát, hiển hiện vô số sắc thân thanh tịnh, hàng phục tất cả các ma lực, tăng trưởng công đức lực, phát sinh sáu thiện pháp lực, đắc được tất cả Phật lực đầy đủ các năng lực của Bồ-tát, sinh ra năng lực Nhất thiết trí. Trí tuệ Như Lai chiếu khắp tất cả, biết hết biển vô số tâm của chúng sinh, biết rõ các căn và itánh dục của tất cả chúng sinh, một thân biến hiện ra khắp vô lượng, vô biên cõi Phật, phân biệt biết rõ sự thành, hoại của cõi Phật, khai mở mắt trí thanh tịnh, thấy được biến pháp chư Phật trong biển ba đời, phát sinh tất cả các công đức của Như Lai, biết chỗ tu công đức của tất cả Bồ-tát như: Từ mới phát tâm cho đến khi rốt ráo nuôi lớn căn lành tất cả chúng sinh, ở nơi tất cả thế gian mà luôn khen ngợi công đức của tất cả chư Phật, viên mãn thế nguyện biển tất cả các Bồ-tát... Thấy phu nhân Ma-da có các việc chưa từng có nhiều như số bụi trần trong Diêm-phù-đề như vậy, Thiện Tài liền biến hóa thân mình thành nhiều thân bằng số thân của phu nhân Ma-da, chấp tay cung kính đảnh lễ năm vóc sát đất, liền đạt được vô lượng, vô biên môn Tam-muội rồi theo đó chánh niệm tu tập, phân biệt quán sát tùy thuận sinh ra ấn chứng, được ấn chứng xong xuất khỏi Tam-muội, xuất khỏi Tam-muội rồi, cung kính đi nhiễu quanh phu nhân Ma-da và các quyến thuộc, cung kính chấp tay đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Đại thánh! Từ xa xưa, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đã dạy tôi phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, siêng cầu Thiện tri thức để gần gũi cúng dường. Tôi đã dần dần cầu đến Đại thánh, xin Đại thánh giảng nói cho tôi biết: “Bồ-tát học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát như thế nào?”

Phu nhân Ma-da đáp:

–Này Phật tử! Ta đã thành tựu pháp môn Đại nguyện trí huyển, đạt pháp môn này là mẹ của Như Lai Lô-xá-na. Ở nơi cung vua Tịnh Phạn, thành Ca-tỳ-la, châu Diêm-phù-đề này, sinh ra Thái tử Tất-đạt từ hông bên phải hiển hiện thần lực tự tại không thể nghĩ bàn.

Này thiện nam! Khi qua đời ở cung trời Đâu-suất, từ trong mỗi lỗ chân lông nơi thân của Bồ-tát đều phóng ra ánh sáng lớn tên là “Công đức thọ sinh viên mãn của tất cả chư Như Lai”, hiển hiện sự thọ sinh trang nghiêm của các Bồ-tát nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật chẳng thể nêu bày hết, chiếu đến khắp tất cả các thế giới và chiếu đến chạm vào đỉnh đầu của ta rồi lan tỏa khắp tất cả các lỗ chân lông trên thân thể ta. Ánh sáng nhập vào thân rồi, ta thấy được các Bồ-tát thọ sinh tự tại trang nghiêm, lại thấy chư vị xuất gia đến đạo tràng thành Đẳng chánh giác, vận chuyển bánh xe chánh pháp, được đại chúng Bồ-tát, trời và người vây quanh cung kính cúng dường. Vào

đời quá khứ, các Đức Như Lai ấy đã tu hành hạnh Bồ-tát, ở chỗ chư Phật cung kính cúng dường, phát tâm Bồ-đề, làm thanh tịnh cõi Phật, có vô số hóa thân đầy khắp pháp giới để giáo hóa chúng sinh, cho đến thị hiện nhập đại Niết-bàn... những việc như thế, ta đều nhìn thấy tất cả.

Lại nữa, này thiện nam! Ánh sáng vi diệu ấy chiếu đến hòa nhập vào thân ta, thân ta khi ấy vượt hẳn lên trên thế gian, bằng cả hư không cũng không hơn thân người bình thường mà có thể dung chứa các cung điện trang nghiêm của chư Bồ-tát ở khắp mười phương.

Bấy giờ, khi từ trời Đâu-suất giáng trần xuống, Bồ-tát cùng đi với các Bồ-tát đồng hạnh và pháp môn đại nguyện căn lành trang nghiêm nhiều như số bụi trần trong mười cõi Phật, trí tuệ tự tại trong tất cả các địa, vô lượng Sắc thân, Pháp thân thanh tịnh, đạt rốt ráo các hạnh nguyện lớn của Phổ Hiền, tất cả chư vị đều đạt như nhau. Các Bồ-tát quyến thuộc như vậy vây quanh.

Lại cùng có tám vạn Long vương câu hội, Long vương Bà-già-la, các Dạ-xoa và tám bộ chúng thần cung kính cúng dường. Lúc giáng trần xuống, chư vị phóng ánh sáng lớn, chiếu khắp thế giới, hiện bày năng lực tự tại, trừ diệt các khổ trong tất cả các đường ác, dùng phương tiện thiện xảo giáo hóa các chúng sinh nhiều không thể nghĩ bàn, khiến cho tất cả họ đều biết rõ các nghiệp đời trước, khiến cho các Bồ-tát tu hành hạnh không buông lung, không bị đắm nhiễm, cứu giúp các chúng sinh làm cho tất cả được thấy thân của Bồ-tát này. Hiện bày các việc kỳ diệu đặc biệt như vậy, Bồ-tát cùng với các đại chúng các Bồ-tát đi vào trong thai. Ở trong thai, các Bồ-tát đi lại rất tự tại, hoặc dùng tam thiên đại thiên thế giới làm thành một bước, hoặc lấy các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật chẳng thể nêu bày hết làm thành một bước.

Lại trong từng niệm, vô số các Bồ-tát quyến thuộc chẳng thể nêu bày hết, từ chỗ tất cả chư Phật ở tất cả các thế giới khắp mười phương và bốn Đại Thiên vương, Đạo-lợi Thiên vương, cho đến Phạm vương, tất cả các Thiên vương như vậy đều nhập vào thai của ta để được thấy Bồ-tát và cung kính cúng dường, nghe nhận chánh pháp. Dung chứa được tất cả những việc như vậy mà thai tôi không to lớn hơn cũng không bị thu hẹp lại. Ở trong thế giới này, thị hiện thọ sinh thân biến như thế trong tất cả Diêm-phù-đề khắp mười phương cũng vậy, không hề phân thân, tôi hóa hiện ra tất cả đều tùy theo ứng hợp mà làm mẹ các Bồ-tát. Vì sao? Vì nhờ tu hành pháp môn Đại nguyện trí huyển này.

Này thiện nam! Ta là thân mẫu của Đức Phật Lô-xá-na, Phật Câu-lâu-tôn, Phật Câu-na-hàm Mâu-ni, Phật Ca-diếp, Phật Di-lặc, Phật Sư Tử, Phật Pháp Tràng, Phật Thiện Nhân, Phật Tịnh Hoa, Phật Diệu Đức Hoa, Phật Đề-xá, Phật Phát-sa, Phật Hoan Hỷ Ý, Phật Tự Tại, Phật Ly Cấu, Phật Minh Tịnh Nguyệt, Phật Chấp Cự, Phật Lạc Tĩnh, Phật Kim Cang Thuần, Phật Thanh Tịnh Nghĩa, Phật A-tư-đà, Phật Độ Bỉ Ngạn, Phật Cao Diễm Sơn, Phật Chấp Đăng, Phật Bảo Liên Hoa, Phật Công Đức Xưng, Phật Vô Lượng Đức Trì, Phật Diệu Đức Đăng, Phật Trang Nghiêm Thân, Phật Thiện Oai Nghi, Phật Diệu Đức Từ, Phật Thiện Tràng, Phật Trí Thanh, Phật Vô Lượng Âm, Phật Vô Tránh, Phật Tán Nghi, Phật Thanh Tịnh, Phật Quảng Quang, Phật Tốc Tịnh, Phật Diệu Đức Vân, Phật Trang Nghiêm Đảnh Phát, Phật Thọ Vương, Phật Trang Nghiêm Bảo Quan, Phật Trí Hải, Phật Tịnh Bảo, Phật Kiên Thiên Quan, Phật Cụ Chư Nguyện, Phật Đại Tự Tại, Phật Diệu Đức Vương, Phật Thắng Diệu Đức, Phật Chiên-đàn Vân, Phật Quảng Tịnh Nhân, Phật Thù Thắng Tuệ, Phật Tu Tập Trí, Phật Cao Vương, Phật Tự Tại Tuệ, Phật Ly Sắc, Phật Sư Tử Hỷ, Phật Vô Thượng Vương, Phật Diệu Đức

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đảnh, Phật Kim Cang Trí Sơn, Phật Diệu Đức Tạng, Phật Bảo Vãng Nghiêm Thân, Phật Thiện Tuệ, Phật Tự Tại Thiên, Phật Đại Địa Thiên, Phật Vô Trước Công Đức, Phật Chúng Nha, Phật Tuệ Quang, Phật Diệu Đức Thiên, Phật Vô Thượng Tọa, Phật Vô Thượng Đức, Phật Tiên Nhân Phục Căn, Phật Tùy Thuận Ngữ, Phật Tự Tại Đức Tràng, Phật Minh Tịnh Tràng, Phật Phân Biệt Chi, Phật Tỳ-xá-khư, Phật Phóng Nhất Thiết Chúng Sinh Hương Quang Minh, Phật Kim Cang Bảo Nghiêm, Phật Hoan Hỷ Nhân, Phật Diệt Dục Trần, Phật Cao Đại Thân, Phật Thiện Thiên, Phật Vô Thượng Thiên, Phật Hương Tịch Diệt, Phật Giác Trí, Phật Ly Trần Cấu, Phật Quang Diêm Vương, Phật An Trụ, Phật Tỳ-xá-khư Thiên, Phật Kim Cang Sơn, Phật Trí Diễm Thanh Diệu Đức, Phật An Ẩn, Phật Ưu-ba-đề-xá, Phật Cụ Tịnh Đức, Phật Hiền Đức, Phật Đệ Nhất Nghĩa Dũng, Phật Bách Quang Diễm, Phật Nhất Tăng Thượng, Phật Thâm Âm Thanh, Phật Đại Địa Vương Phật Bạch Tịnh, Phật Sơn Âm Thanh, Phật Thù Thắng, Phật Bất Khả Hoại, Phật Vô Thượng Ý, Phật Công Đức Nguyệt, Phật Bất Vi Nghịch, Phật Công Đức Tự, Phật Nguyệt Xuất, Phật Công Đức Thiên, Phật Quang Minh Thanh, Phật Bà-la-âm, Phật Dược Vương, Phật Thắng Bảo, Phật Kim Cang Tuệ, Phật Bát Thập Diệu Đức, Phật Nhất Thiết Vô Hoại, Phật Đại Danh Xưng Vương, Phật Dũng Kiện Tần Trì, Phật Vô Lượng Quang, Phật Đại Trang Nghiêm Diễm, Phật Pháp Vương Bất Hư, Phật Bất thoái Địa, Phật Minh Tịnh Thiên, Phật Khổ Hạnh, Phật Tịnh Thiên, Phật Đồng Ý, Phật Giải Thoát Âm, Phật Vô Hoại Vương, Phật Diệt Siểm Ngụy, Phật Tịnh Chiêm-bạc Quang, Phật Thiện Thắng Nguyệt, Phật Chấp Minh Cự, Phật Trang Nghiêm Thân, Phật Bất Khả Thuyết, Phật Quán Chúng Sinh, Phật Vô Lượng Quang, Phật Vô Úy Âm, Phật Tối Thắng Thiên, Phật Vô Úy Trí Thanh, Phật Diệu Đức Hoa, Phật Nguyệt Quang Diễm, Phật Bất Thoái Tuệ, Phật Ly Ái, Phật Bất Trước Tuệ, Phật Trưởng Dưỡng Đức Tự, Phật Diệt Ác Đạo, Phật Vô Lượng Hóa, Phật Sư Tử Hống, Phật Nghĩa Bất Thoái, Phật Kiến Vô Ngại, Phật Hàng Chúng Ma, Phật Bất Trước Tướng, Phật Ly Hư Vọng Hải, Phật Thanh Tịnh Hải, Phật Bất Khả Trở Hoại Tu-di Sơn, Phật Vô Trước Trí, Phật Vô Lượng Tọa, Phật Dữ Ma Chiến, Phật Tùy Sư Hành, Phật Vô Thượng Điều, Phật Thường Nguyệt, Phật Nhiều Ích Vương, Phật Bất Động Âm, Phật Nhiều Ích Danh, Phật Nhiều Ích Tuệ, Phật Thọ Trì, Phật Thọ Danh, Phật Mãn Xưng, Phật Vô Hoại Thanh, Phật Sắc Minh Tịnh, Phật Vô Tướng Trí, Phật Dũng Vô Động, Phật Nan Tư Diệu Đức, Phật Đồng Nguyệt Hạnh, Phật Vô Lượng Thân, Phật Tùy Thuận Vương, Phật Tăng Thọ Thiên.

Này Phật tử! Ta là thân mẫu của tất cả chư Phật thành Đẳng chánh giác ở thế giới này vào đời hiện kiếp như vậy, ta cũng giáo hóa chúng sinh trong tất cả các thế giới ở khắp mười phương.

Bấy giờ Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Đại thánh đạt được pháp môn này đã bao lâu rồi?

Phu nhân Ma-da đáp:

–Này Phật tử! Vào thuở xa xưa, cách đây các kiếp nhiều không thể nghĩ bàn, nếu chẳng phải cảnh giới thông suốt tường tận của các Bồ-tát thì không thể đếm biết được, có kiếp tên là Tịnh quang minh, có thế giới tên là Diệu đức Tu-di sơn vương. Cõi ấy thanh tịnh không có nhớ uest, được trang trí đẹp đẽ bằng nhiều loại châu báu hợp thành, người nhìn thấy không hề biết chán. Trong thế giới ấy, có một ngàn ức tứ thiên hạ trong các tứ thiên hạ có một tứ thiên hạ, trong tứ thiên hạ này có tám mươi ức kinh đô lớn. Trong các kinh đô ấy có một kinh đô tên là Trí tràng, có vua Chuyển luân tên là Dũng

Thanh. Phía Bắc kinh đô này, có một đạo tràng tên là Nguyệt quang minh, vị thần ủng hộ đạo tràng ấy tên là Từ Diệu Đức. Khi ấy, có Bồ-tát tên là Ly Cấu Tràng ngồi nơi đạo tràng thành đạo Chánh giác. Có một ác ma tên là Kim Cang Quang Minh cùng với các quyến thuộc đến chỗ Bồ-tát để phá hoại hạnh của vị ấy.

Bấy giờ vua Dũng Thanh đầy đủ thần lực tự tại của Bồ-tát, biến hóa ra nhiều binh lính làm cho nhiều quân ma đông đảo ấy đều phải chịu khuất phục. Bồ-tát ấy đạt thành Chánh giác, vị thần ủng hộ đạo tràng thấy vậy liền vô cùng hoan hỷ phát nguyện: “Từ nay cho đến khi vua Chuyển luân này thành Phật, tôi nguyện luôn làm mẹ của người.”

Này thiện nam! Ta đã từng ở nơi đạo tràng ấy cúng dường mười ức Đức Phật.

Này thiện nam! Vị thần ủng hộ đạo tràng ấy, đâu phải người nào khác, chính là thân ta. Vị vua Chuyển luân chính là Đức Phật Lô-xá-na.

Này thiện nam! Từ khi ta phát nguyện thọ ấy đến nay, Đức Phật Lô-xá-na ở trong tất cả các cõi tu hành hạnh Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh, cho đến khi thọ sinh thân sau cùng, ta luôn luôn làm thân mẫu của Đức Phật.

Lại nữa, này thiện nam! Vô lượng, vô biên chư Phật khắp mười phương đời quá khứ và hiện tại đều phóng ánh sáng lớn chiếu đến thân ta và cung điện nơi ta ở. Vào đời thọ sinh cuối cùng ấy, ta đều làm thân mẫu của chư Phật.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn Đại nguyện trí huyển này, còn các Bồ-tát đầy đủ kho tàng đại Bi, giáo hóa chúng sinh không biết một mỗi, đạt pháp tự tại, từ trong mỗi lỗ chân lông, hiện bày thần lực tự tại của tất cả chư Phật... thì làm sao ta có thể biết, có thể nói được hạnh nguyện công đức của chư vị?

Rồi phu nhân nói với Đồng tử Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ở cõi trời Tam thập tam nơi thế giới này, có vị vua tên là Chánh Niệm Vương, vua có một ái nữ tên là Thiên Chủ Quang, ông nên đến đó để hỏi: “Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài kính nhận lời dạy của phu nhân Ma-da, Đồng tử cúi đầu đánh lễ, đi nhiều vô số vòng, chiêm ngưỡng trừu mến phu nhân Ma-da rồi từ tạ ra đi.

Đi đến Thiên cung, gặp đồng nữ kia, Thiện Tài đánh lễ sát chân, đi nhiều quanh Đồng nữ rồi đứng trước mặt, chấp tay thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe nói Đại thánh có thể giảng giải khéo léo, rất mong Đại thánh giảng nói cho tôi.

Thiên nữ đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được giải thoát của Bồ-tát tên là Vô ngại niệm thanh tịnh trang nghiêm.

Này thiện nam! Tôi nhớ vào đời quá khứ, có một kiếp thù thắng bậc nhất tên là Thanh liên hoa. Ở trong kiếp ấy, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều như số cát sông Hằng. Từ khi các Đức Như Lai ấy mới xuất gia, tôi đều phụng sự, ủng hộ, cúng dường, xây dựng già-lam và cung cấp mọi vật dụng.

Lại nữa, chư Phật ấy từ khi làm Bồ-tát ở trong thai mẹ đến khi đản sinh, bước đi bảy bước, thốt lên lời nói như tiếng gầm của sư tử, ở ngôi hoàng tử trong hoàng cung, đi đến gốc cây Bồ-đề, thành Bạc Chánh Giác, vận chuyển bánh xe chánh pháp và thị hiện thần thông biến hóa của Phật để giáo hóa điều phục chúng sinh... Tất cả những điều như vậy, từ lúc mới phát tâm đến khi chánh pháp diệt tận tôi đều ghi nhớ rõ ràng không hề

sai sót, mọi điều luôn luôn ở trước mặt, nhớ rõ không quên.

Tôi lại nhớ vào đời quá khứ, có kiếp tên là Thiên địa. Ở đó, tôi đã cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số cát trong mười sông Hằng.

Lại nữa, ở kiếp Diệu đức đời quá khứ tôi đã cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số bụi trần trong một thế giới Phật.

Ở kiếp Sở vô đắc, tôi lại cúng dường tám mươi bốn trăm ngàn ức vô số chư Phật Như Lai.

Vào kiếp Thiện quang, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều như số bụi trần trong Diêm-phù-đề.

Lại nữa, vào kiếp Vô lượng quang, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều như số cát trong hai mươi sông Hằng.

Lại vào kiếp Tinh tấn đức, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số cát trong một sông Hằng, vào kiếp Thiện bi, tôi cúng dường chư Phật Niết-bàn nhiều bằng số cát trong tám mươi sông Hằng.

Lại vào kiếp Thắng du, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số cát trong sáu mươi sông Hằng.

Lại vào kiếp Diệu nguyệt, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số cát trong bảy mươi sông Hằng.

Này thiện nam! Nhờ về các kiếp nhiều như số cát sông Hằng như vậy, tôi luôn luôn không rời bỏ chư Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ở chỗ tất cả các Đức Như Lai ấy, tôi được nghe pháp giải thoát vô ngại niệm trang nghiêm thanh tịnh của Bồ-tát rồi thọ trì tu hành không lúc nào gián đoạn, luôn được nhập vào tùy ý. Tất cả chư Như Lai ở kiếp ánh sáng, như vậy từ khi mới phát tâm đến lúc chánh pháp diệt tận có tất cả mọi biến hóa thần thông, tôi đều dùng năng lực giải thoát trang nghiêm thanh tịnh ghi nhớ rõ ràng như ở trước mặt, vẫn thọ trì và tu hành theo năng lực này không lúc nào biếng trễ.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp Giải thoát vô ngại niệm thanh tịnh này, còn các Đại Bồ-tát ra khỏi đêm dài sinh tử, thông đạt thấu triệt, hoàn toàn dứt hẳn si mê tối tăm, chưa từng mê muội, tâm không còn các triền cái, thân hành thanh tịnh, rõ biết thanh tịnh về bản tánh các pháp, thành tựu mười Lực, khai ngộ cho chúng sinh... thì làm sao tôi có thể biết và nói được.

Này thiện nam! Ở thành Ca-tỳ-la, có vị thầy của đồng tử tên là Biến Hữu, ông hãy đến đó để thưa hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Khi ấy nghe pháp xong, Thiện Tài được an lạc khắp thân tâm, dòng chảy căn lành không thể nghĩ bàn tăng trưởng lớn mạnh, cúi đầu cung kính đánh lễ dưới chân Thiên Chủ Quang, đi nhiều quanh Thiên nữ vô số vòng rồi từ tạ ra đi.

Từ Thiên cung xuống, dần dần đi đến thành ấy, Thiện Tài đến chỗ Biến Hữu, đánh lễ dưới chân, đi nhiều quanh rồi chấp tay cung kính đứng qua một bên thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được biết Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Biến Hữu đáp:

–Này thiện nam! Ở đây Đồng tử tên là Thiện Tri Chúng Nghệ, vị ấy có trí thông học về các Tự môn của Bồ-tát, ông hãy hỏi vị ấy, vị ấy sẽ giảng nói cho ông.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện Tài liền đến chỗ của Đồng tử ấy, cúi đầu cung kính đảnh lễ, đứng qua một bên thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được biết Thánh giả giảng nói khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Khi ấy Đồng tử nói với Thiện Tài:

–Này thiện nam! Tôi đạt pháp giải thoát của Bồ-tát tên là Thiện tri chúng nghệ.

Tôi luôn xướng lên những Tự môn căn bản để nhập vào pháp giải thoát này.

Khi xướng lên chữ “A”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bồ-tát oai đức các biệt cảnh giới.

Khi xướng lên chữ “La”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bình đẳng nhất vị tối thượng vô biên.

Khi xướng lên chữ “Ba”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Pháp giới vô dị tướng.

Khi xướng lên chữ “Giả”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ luân đoạn sai biệt.

Khi xướng lên chữ “Đa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Đắc vô y vô thượng.

Khi xướng lên chữ “La”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Ly thanh tịnh chỉ vô cấu.

Khi xướng lên chữ “Trà”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bất thoái chuyển chi hành.

Khi xướng lên chữ “Bà”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Kim cương tràng.

Khi xướng lên chữ “Đồ”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ Luân.

Khi xướng lên chữ “Sa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Hải Tạng.

Khi xướng lên chữ “Tha”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ sinh an trụ.

Khi xướng lên chữ “Na”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Viên mãn quang.

Khi xướng lên chữ “Da”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Sai biệt tích tụ.

Khi xướng lên chữ “Sử”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ quang minh tức chư phiến não.

Khi xướng lên chữ “Ca”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Sai biệt nhất vị.

Khi xướng lên chữ “Sa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bái nhiên pháp vũ.

Khi xướng lên chữ “Ma”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Đại lưu thoan kích chúng phong tể trĩ.

Khi xướng lên chữ “Già”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ thượng an lập.

Khi xướng lên chữ “Sa tha”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Chân như tạng biến bình đẳng.

Khi xướng lên chữ “Xả”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Thế gian hải thanh tịnh.

Khi xướng lên chữ “Thất”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết chư Phật chánh niệm trang nghiêm.

Khi xướng lên chữ “Đà”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Quán sát viên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mãn pháp tụ.

Khi xướng lên chữ “Xa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết chư Phật giáo thọ luân quang.

Khi xướng lên chữ “Khu”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tịnh tu nhân địa Hiện tiền trí tạng.

Khi xướng lên chữ “Xoa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tức chư nghiệp hải tạng uẩn.

Khi xướng lên chữ “Sa đa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Quyên chư hoặc chương khai tịnh quang minh.

Khi xướng lên chữ “Hoại”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tác thế gian liễu ngộ nhân.

Khi xướng lên chữ “Pha”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Trí tuệ luân đoạn sinh tử.

Khi xướng lên chữ “Bà”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết cung điện cụ túc trang nghiêm.

Khi xướng lên chữ “Xa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tu hành giới tạng các biệt viên mãn.

Khi xướng lên chữ “Sa ma”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tùy thập phương hiện kiến chư Phật.

Khi xướng lên chữ “Ha sa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Quán sát nhất thiết vô duyên chúng sinh phương tiện nhiếp thọ linh sinh hải tạng.

Khi xướng lên chữ “Ha”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tu hành thú nhập nhất thiết công đức hải.

Khi xướng lên chữ “Già”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Trì nhất thiết pháp vân kiên cố hải tạng.

Khi xướng lên chữ “Tra”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Thập phương chư Phật tùy nguyện hiện tiền.

Khi xướng lên chữ “Noa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bất động tự luân tụ tập chư ức tự.

Khi xướng lên chữ “Sa pha”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Hóa chúng sinh cứu cánh xứ.

Khi xướng lên chữ “Sa ca”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Chư địa mãn túc vô trước vô ngại giải thoát quang minh luân biến chiếu.

Khi xướng lên chữ “Xà”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tuyên thuyết nhất thiết Phật pháp cảnh giới.

Khi xướng lên chữ “Đa sa”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết hư không pháp lôi biến hống.

Khi xướng lên chữ “Đà”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Hiểu chư mê thức vô ngã minh đăng.

Khi xướng lên chữ “Đà”, nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết pháp luân xuất sinh chi tạng.

Này thiện nam! Khi tôi xướng lên những chữ căn bản để nhập vào các giải thoát như vậy thì bốn mươi hai môn Bát-nhã ba-la-mật này đứng đầu thể nhập vào vô lượng, vô số môn Bát-nhã ba-la-mật.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp giải thoát Thiện tri chúng nghệ này của Bồ-tát,

còn các Đại Bồ-tát ở nơi tất cả các pháp thiện xảo thế gian và xuất thế gian, dùng trí tuệ thông đạt, đến bờ bên kia, các phương pháp nghề nghiệp kỳ đặc đều bao quát không thiếu sót, hiểu rõ soi xét về các môn văn tự toán số, khéo léo điều trị các bệnh bằng thuốc thang, chú thuật, chúng sinh nào bị ma quỷ dựa nhập, oán ghét và bị ếm bùa chú, bị diêm sao xấu, bị điều quái dị, thân chết rượt đuổi, bị các bệnh điên cuồng, gầy gò... đều được cứu giúp, khiến cho họ đều được thuyên giảm.

Lại khéo léo phân biệt biết rõ tất cả vàng ngọc, châu báu, san hô, lưu ly, ma-ni, xa cừ, kê-tát-la và tất cả những nơi phát sinh kho báu, phẩm loại không đồng, giá trị nhiều ít. Tất cả dân chúng ở trong làng xóm, thôn ấp, đô thành lớn nhỏ, cung điện, vườn, rừng, núi cao, ven sông suối, Bồ-tát đều tùy phương tiện giáo hóa cho họ.

Lại khéo quán sát thiên văn địa lý, tướng người lành dữ, tiếng kêu chim thú, khí hậu mây mưa, mùa màng được mất, cõi nước an nguy, những nghề nghiệp khéo léo của thế gian như vậy đều tinh thông đến tận nguồn gốc.

Lại có thể hiểu rõ pháp xuất thế gian, hiểu đúng tên gọi, biện luận nghĩa lý, quán sát và tu hành tùy thuận theo thể tướng, trí tuệ nhập vào trong đó, không nghi không ngại, không ngu tối, không chậm lụt, không buồn khổ, không chìm đắm và đều hiện chứng... thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ở nước Ma-kiệt-đề này có một ngôi làng, trong làng ấy có thành tên là Bà-đán-na, có Ưu-bà-di tên là Hiền Thắng. Ông hãy đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đánh lễ dưới chân Chúng Nghệ, đi nhiều quanh vô số vòng từ tạ ra đi.

Hướng về thành ấy, đến chỗ của Hiền Thắng, Thiện Tài đánh lễ dưới chân, đi nhiều quanh rồi, chắp tay cung kính đứng qua một bên thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được biết Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Hiền Thắng đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt pháp môn của Bồ-tát tên là Vô y xứ đạo tràng, tự mình đã thông suốt, mà còn giảng nói được cho người khác. Lại đạt Tam-muội Vô tận nhưng chẳng phải pháp Tam-muội này là hữu tận hay vô tận, có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra mắt vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra tai vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra mũi vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra lưỡi vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra thân vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra ý vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra ánh sáng trí tuệ vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra thần thông biến hóa khắp nơi vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra vô lượng công đức như sóng biển cuộn cuộn vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra ánh sáng chiếu khắp thế gian vô tận...

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Vô y xứ đạo tràng này, còn tất cả các hạnh nguyện công đức vô trước của các Đại Bồ-tát thì làm sao tôi có thể hiểu biết và giảng nói tường tận.

Này thiện nam! Ở phương Nam có thành tên là Ốc điện, ở đó, có Trưởng giả tên là Kiên Cố Giải Thoát, ông nên đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Bấy giờ, Thiện Tài đánh lễ dưới chân Hiền Thắng, nhiều quanh vô số vòng, chiêm

ngưỡng trừu mền rồi tạ từ đi về phương Nam.

Vào thành ấy, đến chỗ Trưởng giả, Thiện Tài đánh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh Trưởng giả rồi chấp tay cung kính đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe Thánh giả có thể giảng nói khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Trưởng giả đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được pháp giải thoát của Bồ-tát tên là Vô trước thanh tịnh niệm. Từ khi tôi đạt pháp giải thoát ấy rồi, tôi luôn luôn phát nguyện rộng khắp ở chỗ chư Phật khắp mười phương mà không còn mong cầu điều gì nữa.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp giải thoát về niệm thanh tịnh này, còn các Đại Bồ-tát đạt được pháp Vô sở úy như tiếng gầm của đại sư tử, an trụ chỗ phước tuệ tích tụ rộng lớn thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ngay trong thành này có Trưởng giả tên là Diệu Nguyệt, trong nhà của Trưởng giả ấy thường có ánh sáng, ông hãy đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ dưới chân Trưởng giả Kiên Cố, đi nhiễu quanh vô số vòng rồi từ tạ ra đi.

Đến chỗ của Trưởng giả Diệu Nguyệt, Thiện Tài đánh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh Trưởng giả rồi chấp tay cung kính đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng thuyết cho tôi.

Trưởng giả Diệu Nguyệt đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được giải thoát của Bồ-tát tên là Tịnh Trí Quang Minh.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp giải thoát về ánh sáng trí tuệ này, còn các Đại Bồ-tát chứng đắc vô số pháp môn giải thoát thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Về phương Nam có thành tên là Xuất sinh, ở đó có Trưởng giả tên là Vô Thắng Quân, ông nên đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Khi đó, Thiện Tài đánh lễ dưới chân Trưởng giả Diệu Nguyệt, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng trừu mền rồi từ tạ ra đi.

Dần dần hướng về thành ấy, đến chỗ của Trưởng giả, Thiện Tài đánh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh rồi chấp tay cung kính đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Trưởng giả đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được pháp giải thoát của Bồ-tát tên là Vô tận tướng. Nhờ chứng được pháp giải thoát này của Bồ-tát, tôi thấy được vô số chư Phật, đạt được kho tàng vô tận.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp Giải thoát vô tận tướng này, còn các Đại Bồ-tát đạt được trí tuệ không hạn lượng, biện tài vô ngại thì làm sao tôi có thể biết và nói được công đức và hạnh nguyện của chư vị.

Này thiện nam! Ở phía Nam thành này có một ngôi làng tên là Pháp, trong làng ấy có vị Bà-la-môn tên là Thi Tỳ Tối Thắng, ông nên đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Khi đó, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ dưới chân Trưởng giả Vô Thắng Quân, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng rồi từ tạ đi về phương Nam. Đến ngôi làng ấy, gặp Trưởng giả Thi Tỳ Tối Thắng, Thiện Tài đánh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh rồi chấp tay cung kính đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Trưởng giả đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được pháp môn của Bồ-tát tên là Thành nguyện ngữ. Nhờ ngôn ngữ này, các Bồ-tát đời quá khứ, hiện tại và vị lai cho đến thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không hề thoái chuyển, quá khứ đã không thoái chuyển, hiện tại không thoái chuyển và tương lai sẽ không thoái chuyển.

Này thiện nam! Nhờ an trú trong pháp Thành nguyện ngữ này, tùy ý làm việc gì tôi đều được thành tựu viên mãn.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Thành nguyện ngữ này, còn các Đại Bồ-tát đối với pháp Thành nguyện ngữ này mà hành hay chỉ đều chẳng trái nhau, lời nói luôn luôn chân thật không lúc nào hư dối, vô lượng công đức nhờ đó được sinh ra thì làm sao tôi có thể biết và nói được.

Này thiện nam! Về phương Nam, có thành tên là Diệu ý hoa môn, ở đó có Đồng tử tên là Đức Sinh, lại có Đồng nữ tên là Hữu Đức, ông hãy đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Khi ấy, vì tôn trọng pháp, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ dưới chân vị Bà-la-môn, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng rồi ra đi.

Đi dần về phía Nam, đến nơi thành ấy, gặp Đồng tử và Đồng nữ, Thiện Tài đánh lễ dưới chân họ, đi nhiễu quanh xong, chấp tay đứng trước mặt thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát, xin chư vị vì lòng Từ bi giảng nói cho tôi.

Khi ấy Đồng tử và Đồng nữ nói với Thiện Tài:

–Này thiện nam! Chúng tôi chứng đắc pháp giải thoát của Bồ-tát tên là Huyền trụ. Dùng trí tuệ thanh tịnh này quán sát thấy các thế gian đều tồn tại như huyền, do nhân duyên sinh; tất cả chúng sinh đều tồn tại như huyền, được sinh khởi do nghiệp, phiền não; tất cả các pháp đều tồn tại như huyền, do các duyên vô minh, hữu ái tuần tự sinh ra; tất cả ba cõi đều tồn tại như huyền, do hiểu biết điên đảo sinh ra, sự sinh diệt, sinh, già, bệnh, chết, ưu, sầu khổ não của tất cả chúng sinh đều tồn tại như huyền, do phân biệt hư vọng sinh ra, tất cả các cõi nước đều tồn tại như huyền, có các tâm tưởng điên đảo các kiến chấp điên đảo và vô minh sinh ra; tất cả các Thanh văn, Bích-chi-phật đều tồn tại như huyền, do phân biệt về Trí đức và Đoạn đức mà thành tất cả các Bồ-tát đều tồn tại như huyền, do có thể tự điều phục, giáo hóa chúng sinh, tâm trí và các hạnh nguyện thù thắng mà thành tựu; các chỗ hành dụng, biến hóa, điều phục của chúng hội tất cả Bồ-tát đều tồn tại như huyền, do nguyện và trí dung nhiếp mà thành.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này thiện nam! Tự tánh của cảnh huyễn là không thể nghĩ bàn.

Này thiện nam! Hai chúng tôi chỉ có thể biết được pháp giải thoát này của Bồ-tát, Đại Bồ-tát thể nhập trọn vẹn vào lưới huyễn của vô số sự việc còn hạnh nguyện công đức ấy của chư vị thì làm sao chúng tôi có thể biết và nói được.

Khi ấy, Đồng tử và Đồng nữ nói về pháp giải thoát của mình rồi, nhờ năng lực không thể nghĩ bàn của các căn lành, Đồng tử Thiện Tài được thân thấm nhuần ánh sáng vi diệu và tự nói bản nguyện.

